

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

Bản án số: 29/2026/HSST

Ngày: 27/01/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 12/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2026/QĐXXST-HS ngày 16/01/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1978 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi thường trú: **Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Khánh Hòa**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Con ông **Nguyễn Thanh T** (đã chết) và bà **Hùng Thị Thanh B** (sinh năm 1948); Vợ: **Trần Thị K** (đã chết); có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 13/7/2011, bị **Ủy ban nhân dân thành phố N** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 4857/QĐ-CT-UBND ngày 13/7/2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/10/2025, **Công an phường N**, tỉnh Khánh Hòa tiến hành mời **Nguyễn Thanh P** là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện từ ngày 03/01/2024 đến ngày 03/01/2026 theo Quyết định Quản lý sau cai nghiện

tại nơi cư trú số: 71/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của Ủy ban nhân dân xã V (nay là Ủy ban nhân dân phường N), tỉnh Khánh Hòa để kiểm danh, kiểm diện, cảm hóa giáo dục, test ma túy định kỳ.

Qua làm việc, Nguyễn Thanh P khai nhận: trước đó khoảng 10 giờ ngày 26/10/2025, P có sử dụng chất ma túy “Heroin” cùng nước cất vào ống xilanh, rồi tự tiêm trực tiếp vào mạch máu của bản thân. Nguồn gốc ma túy do P mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực cầu P, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Công an tỉnh K tiến hành test nhanh mẫu nước tiểu của Nguyễn Thanh P cho kết quả dương tính với ma túy “Heroin” (thể hiện trên que test nhanh là dương tính với ma túy loại “MOR”).

Tại bản Kết luận giám định số 688/2025/KL-KTHS ngày 04/11/2025, Phòng K1 - Công an tỉnh K (Bút lục 21): Tìm thấy chất ma túy Codeine và M trong mẫu nước tiểu thu được của Nguyễn Thanh P.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 94/CT-VKSKV1 ngày 05/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng số 94/CT-VKSKV1 ngày 05/01/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng .tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thanh P trình bày: Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội nên bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo,

những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Thanh P** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản làm việc xác định địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy; Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 28/10/2025 của **Công an phường N**, Kết luận giám định số 688/2025/KL-KTHS ngày 04/11/2025, **Phòng K1 - Công an tỉnh K** và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: **Nguyễn Thanh P** là người nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 70/QĐ-TA ngày 14/12/2021, sau khi chấp hành xong Quyết định trên, **Nguyễn Thanh P** đang là đối tượng quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của **Ủy ban nhân dân xã V, thành phố N** (nay là **Ủy ban nhân dân phường N**), tỉnh Khánh Hòa với thời hạn là 02 năm kể từ ngày 03/01/2024 đến ngày 03/01/2026. Tuy nhiên, khoảng 10 giờ ngày 26/10/2025 tại khu vực **cầu P, phường N, tỉnh Khánh Hòa**, **Nguyễn Thanh P** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin bằng hình thức tiêm, chích trực tiếp qua mạch máu.

[3] Hành vi của bị cáo **Nguyễn Thanh P** là sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

...”.

Do đó, Cáo trạng số 94/CT-VKSKV1 ngày 05/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thanh P** về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm phát sinh tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an ninh, an toàn

xã hội tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức để biết được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của ma túy nhưng vì mong muốn sử dụng để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Ngoài ra, năm 2011 bị Ủy ban nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh P, quá trình điều tra, P khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của P thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh K xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Do đó, chưa có căn cứ để đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Đối với lọ nước cất và bơm kim tiêm mà Nguyễn Thanh P đã dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi sử dụng xong P đã vứt xuống đất gần nơi sử dụng ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành đưa P đi xác định địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không phát hiện được các dụng cụ mà P đã sử dụng để đưa ma túy vào cơ thể. Do đó, không thu được vật chứng nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa về tội danh, mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P** 02 (H) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh P** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo **Nguyễn Thanh P** có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- PV06 Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Trang